



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

# DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

10

QUYỂN THỨ BA

PHẨM HÓA THÀNH DỤ - 7B

(Kinh văn từ đầu trang 257 – 284)

Kinh Tam Thiên Phật Danh – 1020

# NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

**Án Lam.** (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha.** (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ,**

**đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng.** (3 lần)

## CÚNG HƯƠNG

**Nguyện đem lòng thành kính  
Gởi theo đám mây hương  
Phưởng phất khắp mười phương  
Cúng dường ngôi Tam Bảo  
Thề trọn đời giữ đạo  
Theo tự tánh làm lành  
Cùng pháp giới chúng sinh  
Cầu Phật từ gia hộ  
Tâm Bồ-đề kiên cố  
Xa bể khổ nguồn mê  
Chóng quay về bờ Giác.**

## TÁN PHẬT

**Pháp Vương Vô Thượng Tôn**

**Tam giới vô luân thất**

**Thiên nhân chi Đạo sư**

**Tứ sanh chi Từ phụ**

**Ư nhứt niệm quy y**

**Năng diệt tam kỳ nghiệp**

**Xưng dương nhược tán thán**

**Ức kiếp mạc năng tận.**

## QUÁN TƯỢNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,  
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

## ĐÁNH LỄ TAM BẢO

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)**

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,  
Pháp giới môn huân,  
Chư Phật hải hội tất diêu vãn,  
Tùy xứ kết tường vân,  
Thành ý phương ân,  
Chư Phật hiện toàn thân.

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát** (3 lần)

**Ma-ha-tát.**

## Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

### CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị

đà dụng, cu lô cu lô kiệt mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-  
 ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá  
 ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra  
 sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô  
 ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề  
 dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị  
 sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà  
 dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần  
 trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta  
 bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiệt ra a tất đà dạ,  
 ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra  
 dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết  
đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Pháp Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam-đồ

**Nếu có kẻ thấy nghe  
Đều phát lòng Bồ-đề,  
Hết một báo thân này  
Sanh qua cõi Cực Lạc.**

**Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)**

**KHAI KINH KỆ**

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng  
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp  
Con nay thấy nghe được thọ trì  
Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.**

## TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn  
Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu  
Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần  
Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát  
Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi  
Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang  
Dầu cho tạo tội hơn núi cả  
Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

**Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát.** (3 lần)

# KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

## PHẨM HÓA THÀNH DỤ THỨ BẢY (tiếp theo)

(Tụng từ đầu trang 257 – 284) 3583

Bấy giờ, năm trăm muôn ức cõi nước ở thượng phương, các vị đại Phạm Thiên Vương thấy đều tự thấy cung điện của mình ở ánh sáng chói rực từ xưa chưa từng có, vui mừng hơn hở sanh lòng hy hữu, liền đi đến nhau để chung bàn việc đó.

Vì nhân duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng này?

Lúc đó trong chúng có một vị đại Phạm Thiên Vương tên là Thi Khí vì hàng Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Nay vì nhân duyên gì?

Cung điện của chúng ta

Ánh sáng oai đức chói  
Đẽ đẽ chưa từng có?  
Tướng tốt như thế đó  
Xưa chưa từng nghe thấy  
Là trời Đại Đức sanh  
Hay là Phật ra đời?

Bấy giờ, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên Vương cùng cung điện chung, mỗi vị đều dùng dây đặng các thứ hoa trời đồng đến phương dưới suy tìm tướng sáng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới gốc Bồ-đề, hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi-nhơn, v.v... cung kính vây

quanh và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh đức Phật chuyển pháp luân.

Lúc đó, các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lạy Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời rải trên đức Phật. Hoa rải nhóm như núi Diệu Cao và để cúng dường cây Bồ-đề của Phật.

Cúng dường hoa xong, đều đem cung điện dâng lên đức Phật mà bạch rằng:

“Xin đoái thương lợi ích chúng con. Cung điện dâng đây cúi mong Phật nạp ở”.

Lúc đó, các vị Phạm Thiên Vương liền ở trước Phật một lòng đồng thanh dùng kệ khen rằng:

Hay thay! thấy các Phật

Đấng Thánh Tôn cứu thế  
Hay ở ngục tam giới  
Cứu khỏi các chúng sanh  
Thiên Nhân Tôn trí khắp  
Thương xót loài quần manh  
Hay khai môn cam lộ  
Rộng độ cho tất cả.  
Lúc xưa vô lượng kiếp  
Luống qua không có Phật  
Khi Phật chưa ra đời  
Mười phương thường mờ tối  
Ba đường dữ thêm đông

**A-tu-la cũng thịnh**

**Các chúng trời càng bớt**

**Chết nhiều đọa ác đạo**

**Chẳng theo Phật nghe Pháp**

**Thường làm việc chẳng lành**

**Sắc, lực, cùng trí huệ**

**Các việc đều giảm ít**

**Vì tội nghiệp nhân duyên**

**Mất vui cùng tướng vui**

**Trụ trong pháp tà kiến**

**Chẳng biết nghi tắc lành**

**Chẳng nhờ Phật hóa độ**

Thường đọa trong ác đạo.  
Phật là mắt của đời  
Lâu xa mới hiện ra  
Vì thương các chúng sanh  
Nên hiện ở trong đời  
Siêu việt thành chánh giác  
Chúng con rất mừng vui  
Và tất cả chúng khác  
Mừng khen chưa từng có  
Cung điện của chúng con  
Nhờ hào quang nên đẹp  
Nay đem dâng Thế Tôn

**Cúi mong thương nhận ở  
Nguyện đem công đức này  
Khấp đến cho tất cả  
Chúng con cùng chúng sanh  
Đều đồng thành Phật đạo.**

**Khi đó, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên Vương nói kệ  
khen đức Phật rồi, đều bạch Phật rằng:**

**“Cúi mong đức Thế Tôn chuyển pháp luân, nhiều chỗ an ổn,  
nhiều chỗ độ thoát”.**

**Lúc ấy các vị Phạm Thiên Vương đồng nói kệ rằng:**

**Thế Tôn chuyển pháp luân  
Đánh trống pháp cam lộ**

Độ chúng sanh khổ não  
Mở bày đường Niết-bàn  
Cúi mong nhận lời con  
Dùng tiếng vi diệu lớn  
Thương xót mà nói bày  
Pháp tu vô lượng kiếp.

Lúc bấy giờ, Đại Thông Trí Thắng Như Lai nhận lời thỉnh của các Phạm Thiên Vương và mười sáu vị vương tử.

Tức thời ba phen chuyển pháp luân mười hai hành, hoặc là Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc là Trời, Ma, Phạm và các thế gian khác đều không thể chuyển được, nói: Đây là khổ, đây là khổ tập, đây là khổ diệt, đây là đạo diệt khổ.

Và rộng nói pháp mười hai nhân duyên:

Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão, tử, ưu bi, khổ não.

Vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập diệt, lục nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sanh diệt, sanh diệt thì lão, tử, ưu bi, khổ não diệt.

Đức Phật ở trong đại chúng trời, người, khi nói pháp đó có sáu trăm muôn ức na-do-tha người do vì không thọ tất cả pháp

mà ở các lậu tâm được giải thoát, đều được thiền định sâu màu, ba món minh, sáu món thông, đủ tám giải thoát.

Lúc nói pháp lần thứ hai, lần thứ ba, lần thứ tư, có nghìn muôn ức hằng hà sa na-do-tha chúng sanh cũng bởi không thọ tất cả pháp mà nơi các lậu tâm được giải thoát.

Từ đây nhận sau các chúng Thanh-văn nhiều vô lượng vô biên, không thể tính kể được.

Bấy giờ mười sáu vị vương tử đều là đồng tử mà xuất gia làm Sa-di, các căn thông lanh, trí huệ sáng láng, đã từng cúng dường trăm nghìn muôn ức các đức Phật, tịnh tu hạnh thanh tịnh, cầu đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, đều bạch cùng Phật rằng:

“Thưa Thế Tôn! Các vị Đại Đức Thanh-văn vô lượng nghìn muôn ức đây đã thành tựu xong, đức Thế Tôn cũng nên vì chúng con nói pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác, chúng con nghe xong đều đồng tu học.

Thế Tôn! Chúng con có chí mong được tri kiến của Như Lai chỗ nghĩ tưởng trong thâm tâm, đức Phật tự chúng biết cho. Lúc đó, tám muôn ức người trong chúng của Chuyển Luân Thánh Vương dắt đến thấy mười sáu vị vương tử xuất gia, cũng tự cầu xuất gia, vua liền thuận cho.

Bấy giờ, đức Phật nhận lời thỉnh của Sa-di, qua hai muôn kiếp sau mới ở trong hàng bốn chúng nói kinh Đại Thừa tên là: “Diệu Pháp Liên Hoa” là pháp giáo hóa Bồ-tát được chư

**Phật hộ niệm.**

Đức Phật nói kinh đó xong, mười sáu vị Sa-di vì đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, đều đồng thọ trì đọc tụng thông thuộc. Lúc nói kinh đó, mười sáu vị Sa-di Bồ-tát thấy đều tin thọ, trong chúng Thanh-văn cũng có người tin hiểu. Ngoài ra nghìn muôn ức loại chúng sanh đều sanh lòng nghi lầm.

Phật nói kinh đó suốt tám nghìn kiếp chưa từng thôi bỏ. Phật nói kinh đó xong liền vào tịnh thất trụ trong thiền định tám muôn bốn nghìn kiếp.

Bấy giờ, mười sáu vị Bồ-tát Sa-di biết Phật nhập thất trụ trong thiền định vắng bặt, mỗi vị đều lên pháp tòa cũng trong tám muôn bốn nghìn kiếp vì bốn bộ chúng rộng nói phân biệt

## kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Mỗi vị đều độ sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa chúng sanh, chỉ dạy cho được lợi mừng, khiến phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đức Đại Thông Trí Thắng Phật qua tám muôn bốn nghìn kiếp sau từ tam muội dậy, qua đến pháp tòa mà ngồi an lành, khắp bảo trong hàng đại chúng:

“Mười sáu vị Bồ-tát Sa-di này rất là ít có, các căn thông lẹ, trí huệ sáng láng, đã từng cúng dường vô lượng nghìn muôn ức số đức Phật, ở chỗ các đức Phật thường tu hạnh thanh tịnh, thọ trì trí của Phật để chỉ dạy chúng sanh làm cho vào trong đó. Các ông phải luôn luôn gần gũi mà cúng dường các vị ấy.

Vì sao? Nếu hàng Thanh-văn, Duyên Giác cùng các Bồ-tát có thể tin kinh pháp của mười sáu vị Bồ-tát Sa-di đó nói mà thọ trì không mất, thì người đó sẽ được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác trí huệ của Như Lai”.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Mười sáu vị Bồ-tát đó thường ưa nói kinh Diệu Pháp Liên Hoa này. Sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa chúng sanh của mỗi vị Bồ-tát hóa độ đó đời đời sanh ra đều cùng Bồ-tát ở chung, theo nghe pháp với Bồ-tát thấy đều tin hiểu.

Nhờ nhân duyên đó mà được gặp bốn muôn ức các đức Phật Thế Tôn đến nay vẫn chẳng ngớt.

Các Tỳ-kheo ! Ta nói với các ông mười sáu vị Sa-di đệ tử của

đức Phật kia nay đều chứng được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, hiện đang nói pháp trong cõi nước ở mười phương có vô lượng trăm nghìn muôn ức Bồ-tát Thanh-văn để làm quyến thuộc.

Hai vị Sa-di làm Phật ở phương Đông: Vị thứ nhất tên là A-Súc ở nước Hoa Hỷ, vị thứ hai tên là Tu Di Đỉnh.

Hai vị làm Phật ở phương Đông-Nam: Vị thứ nhất tên là Sư Tử Âm, vị thứ hai tên là Sư Tử Tướng.

Hai vị làm Phật ở phương Nam: Vị thứ nhất tên là Hư Không Trụ, vị thứ hai tên là Thường Diệt.

Hai vị làm Phật ở phương Tây-Nam: Vị thứ nhất tên là Đế Tướng, vị thứ hai tên là Phạm Tướng.

Hai vị làm Phật ở phương Tây: Vị thứ nhất tên là A-Di-Đà, vị thứ hai tên là Độ Nhứt Thiết Thế Gian Khổ Não.

Hai vị làm Phật ở phương Tây-Bắc: Vị thứ nhất tên là Đa-Ma-La-Bạt Chiên Đàn-Hương Thần Thông, vị thứ hai tên là Tu Di Tướng.

Hai vị làm Phật ở phương Bắc: Vị thứ nhất tên là Vân Tụ Tại, vị thứ hai tên là Vân Tụ Tại Vương.

Một vị làm Phật ở phương Đông-Bắc hiệu Hoại Nhứt Thiết Thế Gian Bồ Úy.

Vị thứ mười sáu, chính Ta là Thích Ca Mâu-Ni Phật ở cõi nước Ta Bà thành vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Các Tỳ-kheo! Lúc chúng Ta làm Sa-di mỗi người giáo hóa vô

lượng trăm nghìn muôn ức hằng hà-sa chúng sanh vì đạo vô thượng chánh đẳng, chánh-giác theo Ta nghe pháp. Những chúng sanh đó đến nay có người trụ bậc Thanh-văn, Ta thường giáo hóa pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Những bọn người này đáng dùng pháp đó mà lần vào Phật đạo. Vì sao? Vì trí huệ của Như Lai khó tin khó hiểu, vô lượng hằng hà sa chúng sanh bị hóa độ trong thuở đó chính là bọn ông, các Tỳ-kheo, và sau khi Ta diệt độ các vị đệ tử Thanh-văn trong đời vị lai. Sau khi Ta diệt độ, lại có đệ tử không nghe kinh này, không biết không hay hạnh của Bồ-tát, tự ở nơi công đức của mình được tưởng cho là diệt độ sẽ nhập Niết-bàn. Ta ở nơi nước khác làm Phật lại có tên khác.

Người đó đầu sanh lòng tưởng là diệt độ nhập Niết-bàn, nhưng ở nơi cõi kia cầu trí huệ của Phật, được nghe kinh này, chỉ do Phật thừa mà được diệt độ lại không có thừa nào khác, trừ các đức Như Lai phương tiện nói pháp.

Các Tỳ-kheo! Nếu đức Như Lai tự biết giờ Niết-bàn sắp đến, chúng lại thanh tịnh lòng tin hiểu bền chắc, rõ thấu pháp không, sâu vào thiền định, bèn nhóm các Bồ-tát và chúng Thanh-văn mà vì nói kinh này. Trong đời không có hai thừa mà được diệt độ, chỉ có một Phật thừa được diệt độ thôi.

Các Tỳ-kheo nên rõ! Đức Như Lai phương tiện sâu vào tánh chúng sanh, biết chí nó ưa pháp nhỏ, rất ham nơi năm món dục, vì hạng người này mà nói Niết-bàn, người đó nếu nghe thời

liền tin nhận. Thí dụ đường hiểm nhiều nạn dữ, dài năm trăm do tuần. Chốn ghê sợ hoang vắng không người. Nếu chúng đông muốn đi qua con đường này đến chỗ trăn bảo, có một vị Đạo Sư thông minh sáng suốt khéo biết rõ tướng thông bít của con đường hiểm, dắt chúng nhân muốn vượt qua nạn đó. Chúng nhân được dắt đi giữa đường lười mỏi bạch Đạo Sư rằng:

“Chúng con mệt nhọc lại thêm sợ sệt chẳng có thể đi nữa, đường trước còn xa nay muốn lui về”.

Vị Đạo Sư nhiều sức phương tiện mà tự nghĩ rằng:

“Bọn này đáng thương, làm sao cam bỏ trăn bảo lớn mà muốn lui về.”

Nghĩ thế rồi dùng sức phương tiện ở giữa đường hiểm quá ba trăm do tuần, hóa làm một cái thành mà bảo chúng nhân rằng:

“Các người chớ sợ, đừng lui về, nay thành lớn này có thể dùng ở trong đó tùy ý muốn làm gì thì làm, nếu vào thành này sẽ rất được an ổn, nếu có thể lại thẳng đến chỗ châu báu đi cũng được”.

Bấy giờ, chúng mỗi một rất vui mừng khen chưa từng có, chúng ta hôm nay khỏi được đường dữ rất được an ổn. Đó rồi chúng nhân thẳng vào hóa thành sanh lòng tưởng cho rằng đã được độ rất an ổn.

Lúc ấy Đạo Sư biết chúng như đó đã được nghỉ ngơi không

còn mỗi một, liền diệt hóa thành bảo chúng như rằng:

“Các người nên đi tới, chỗ châu báu ở gần đây, thành lớn trước đó là của ta biến hóa ra để nghỉ ngơi thôi”.

Các Tỳ-kheo! Đức Như Lai cũng lại như thế, nay vì các ông mà làm vị đại Đạo Sư, biết các đường dữ sanh tử phiền não hiểm nạn dài xa nên bỏ nên vượt qua. Nếu như chúng sanh chỉ nghe một Phật thừa thời chẳng muốn thấy Phật, chẳng muốn gần gũi, mà nghĩ thế này:

“Đạo Phật dài xa lâu ngày chịu cần khổ mới có thể được thành”.

Phật biết tâm chúng đó khiếp nhược hạ liệt, phải dùng sức phương tiện mà ở giữa đường vì để nghỉ ngơi nên nói hai món

**Niết-bàn. Nếu chúng sanh trụ nơi hai bậc, đức Như Lai bấy giờ liền bèn vì nói:**

**“Chỗ tu của các ông chưa xong, bậc của các ông ở gần với huệ của Phật. Phải quan sát suy lường Niết-bàn đã được đó chẳng phải chân thật vậy. Chỉ là sức phương tiện của Như Lai, ở nơi một Phật thừa phân biệt nói thành ba.**

**Như vị Đạo Sư kia vì cho mọi người ngơi nghỉ mà hóa làm thành lớn, đã biết nghỉ xong mà bảo đó rằng: Chỗ châu báu ở gần, thành này không phải thật, của ta biến hóa làm ra đó thôi”.**

**Lúc đó đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:**

**Đại Thông Trí Thắng Phật**

Mười kiếp ngồi đạo tràng  
Phật Pháp chẳng hiện tiền  
Chẳng được thành Phật đạo  
Các trời, thần, Long Vương  
Chúng A-tu-la thả  
Thường rưới các hoa trời  
Để cúng dường Phật đó  
Chư thiên đánh trống trời  
Và thổi các kỹ nhạc  
Gió thơm thổi hoa héo  
Lại mưa hoa tốt mới  
Quá mười tiểu kiếp rồi

Mới được thành Phật đạo  
Các trời cùng người đời  
Lòng đều sanh hớn hở.  
Mười sáu người con Phật  
Đều cùng quyến thuộc mình  
Nghìn muôn ức vây quanh  
Chung đi đến chỗ Phật  
Đầu mặt lạy chân Phật  
Thỉnh Phật chuyển pháp luân  
Đấng Thánh Sư mưa pháp  
Lợi con và tất cả  
Thế Tôn rất khó gặp

Lâu xa một lần hiện  
Vì giác ngộ quần sanh  
Mà chấn động tất cả.  
Các thế giới phương Đông  
Năm trăm muôn ức cõi  
Phạm cung điện sáng chói  
Từ xưa chưa từng có  
Phạm Vương thấy tướng này  
Liên đến chỗ Phật ở  
Rải hoa để cúng dường  
Và dâng cung điện lên  
Thỉnh Phật chuyển pháp luân

Nói kệ khen ngợi Phật  
Phật biết chưa đến giờ  
Nhận thỉnh yên lặng ngồi  
Ba phương cùng bốn phía  
Trên, dưới cũng như thế  
Rưới hoa dâng cung điện  
Thỉnh Phật chuyển pháp luân  
Thế Tôn rất khó gặp  
Nguyện vì bốn từ bi  
Rộng mở cửa cam lộ  
Chuyển pháp luân vô thượng.  
Thế-Tôn huệ vô thượng

**Nhân chúng nơn kia thỉnh**

**Vì nói các món pháp**

**Bốn đế, mười hai duyên**

**Vô minh đến lão tử**

**Đều từ sanh duyên hữu**

**Những quá hoạn như thế**

**Các ông phải nên biết**

**Tuyên nói pháp đó rồi**

**Sáu trăm muôn ức cai**

**Được hết các ngăn khổ**

**Đều thành A-la-hán.**

**Thời nói pháp thứ hai**

Ngàn vạn hằng sa chúng  
Ở các pháp chẳng thọ  
Cũng được A-la-hán,  
Từ sau đây được đạo  
Số đông đến vô lượng  
Muôn ức kiếp tính kể  
Không thể được ngần mé.  
Bấy giờ mười sáu vị  
Xuất gia làm Sa-di  
Đều đồng tỉnh Phật kia  
Diễn nói pháp Đại Thừa  
Chúng con cùng quyến thuộc

Đều sẽ thành Phật đạo  
Nguyên được như Thế Tôn  
Tuệ nhãn sạch thứ nhất.  
Phật biết lòng đồng tử  
Chỗ làm của đời trước  
Dùng vô lượng nhân duyên  
Cùng các món thí dụ  
Nói sáu Ba-la-mật  
Và các việc thần thông,  
Phân biệt pháp chân thật  
Đạo của Bồ-tát làm  
Nói kinh Pháp Hoa này

Kệ nhiều như hằng sa.  
Phật kia nói kinh rồi  
Vào tịnh thất nhập định  
Tám vạn bốn ngàn kiếp  
Một lòng ngồi một chỗ.  
Các vị Sa-di đó  
Biết Phật chưa xuất thiền  
Vì vô lượng chúng nói  
Huê vô thượng của Phật  
Mỗi vị ngồi pháp tòa  
Nói kinh Đại Thừa này  
Sau khi Phật yên lặng

Tuyên bày giúp giáo hóa.  
Mỗi vị Sa-di thầy  
Số chúng sanh mình độ  
Có sáu trăm muôn ức  
Hằng hà sa các chúng.  
Sau khi Phật diệt độ  
Các người nghe pháp đó  
Ở các nơi cõi Phật  
Thường cùng thầy sanh chung.  
Mười sáu Sa-di đó  
Đầy đủ tu Phật đạo  
Nay hiện ở mười phương

**Đều được thành Chánh Giác**

**Người nghe pháp thuở đó**

**Đều ở chỗ các Phật**

**Có người trụ Thanh-văn**

**Lần dạy cho Phật đạo.**

**Ta ở số mười sáu**

**Từng vì các người nói**

**Cho nên dùng phương tiện**

**Dẫn dắt đến huệ Phật**

**Do bản nhân duyên đó**

**Nay nói kinh Pháp Hoa**

**Khiến người vào Phật đạo**

Dè dặt chớ kinh sợ.  
Thí như đường hiểm dữ  
Xa vắng nhiều thú độc  
Và lại không cỏ nước  
Chốn mọi người ghê sợ  
Vô số nghìn muôn chúng  
Muốn qua đường hiểm này  
Đường đó rất xa vời  
Trải năm trăm do tuần.  
Bấy giờ một Đạo Sư  
Nhớ dai có trí huệ  
Sáng suốt lòng quyết định

Đường hiểm cứu các nạn  
Mọi người đều mệt mỏi  
Mà bạch Đạo Sư rằng:  
Chúng con nay mỗi mệt  
Nơi đây muốn trở về.  
Đạo Sư nghĩ thế này:  
Bọn này rất đáng thương  
Làm sao muốn lui về  
Cam mất trần bảo lớn?  
Liền lại nghĩ phương tiện  
Nên bày sức thần thông  
Hóa làm thành quách lớn

Các nhà cửa trang nghiêm

Bốn bề có vườn rừng

Sông ngòi và ao tắm

Cửa lớn lầu gác cao

Trai, gái đều đông vầy.

Hóa ra thành đó rồi

An ủi chúng: Chớ sợ

Các người vào thành này

Đều được vừa chỗ muốn.

Mọi người đã vào thành

Lòng đều rất vui mừng

Đều sanh tướng an ổn

Tự nói đã được độ.  
Đạo Sư biết nghĩ xong  
Nhóm chúng mà bảo rằng:  
Các người nên đi nữa  
Đây là hóa thành thôi  
Thấy các người mỗi mệt  
Giữa đường muốn lui về  
Nên dùng sức phương tiện  
Ta hóa làm thành này  
Các người gắng tinh tấn  
Nên đồng đến chỗ báu.  
Ta cũng lại như vậy

Đạo Sư của tất cả  
Thấy những người cầu đạo  
Giữa đường mà lười bỏ  
Không thể vượt đường dữ  
Sanh tử đầy phiền não  
Nên dùng sức phương tiện  
Vì nghĩ nói Niết-bàn.  
Rằng các người khổ diệt  
Chỗ làm đều đã xong  
Đã biết đến Niết-bàn  
Đều chứng A-la-hán  
Giờ mới nhóm đại chúng

Vì nói pháp chân thật  
Sức phương tiện các Phật  
Phân biệt nói ba thừa  
Chỉ có một Phật thừa  
Vì nghĩ nên nói hai  
Vì các người nói thật  
Các người chưa phải diệt  
Vì nhưt thiết trí Phật  
Nên phát tinh tấn mạnh  
Người chứng nhưt thiết trí  
Mười lực các Phật Pháp  
Đủ bả hai tướng tốt

Mới là chân thật diệt,  
Các Phật là Đạo Sư  
Vì nghĩ nói Niết-bàn  
Đã biết nơi nghĩ rồi  
Dẫn vào nơi huệ Phật.

## KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

Quyển thứ ba

Một tiếng kín bày,  
Thần thông giáo hóa thâm gia hộ,  
Khắp rưới mưa pháp nhuần các mầm,  
Quả báo nhà rộng lớn,

**Chốn châu báu không xa,  
Quyền biến hóa, đồng hoa đốm hư không.**

**Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)**

**Ba căn khắp nhuần, đệ tử nhờ ơn,  
Thành biến hóa đối bày, chớ cho là chơn,  
Lại xem nhân duyên đức Trí Thắng,  
Mười sáu vị Vương Tôn  
Tám phương chứng thân vàng.**

**Nam-mô Đại Thông Trí Thắng Phật. (3 lần)**

(Trg 641)

**Trời, A-tu-la, Dạ-xoa thầy,  
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,  
Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,  
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.  
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,  
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,  
Thường với người đời sanh lòng từ,  
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.  
Nguyện các thế giới thường an ổn,  
Phước trí vô biên lợi quần sanh,  
Bao nhiêu tội nghiệp thầy tiêu trừ,  
Xa lìa các khổ về viên tịch.**

Hằng dùn<sup>g</sup> giới hương xoa v<sup>o</sup>c sá<sup>n</sup>g,  
Thườ<sup>ng</sup> trì địn<sup>h</sup> phục đ<sup>ể</sup> giúp thân,  
Hoa màu Bồ-đ<sup>ề</sup> khắp trang nghiê<sup>m</sup>,  
Tuỳ theo ch<sup>ỗ</sup> ở thườ<sup>ng</sup> an lạc.

**Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)**

## MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử ! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức. Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệc vô đắc.

**Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.**

**Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.**

**Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:**

**Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

(3 lần)

BẠT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHƯỚNG  
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ RA NI

**Nam-mô A di đà bà dạ**

**Đa tha dà đa dạ, đa điệt dạ tha:**

**A di rị đô bà tỳ**

**A di rị đa tất đām bà tỳ**

**A di rị đa tỳ ca lan đế**

**A di rị đa tỳ ca lan đa**

**Dà di nị dà dà na**

**Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)**

ĐÁNH LỄ TAM THIÊN PHẬT DANH

**Nam-mô Tỳ Lô Giá Na Phật.**

**Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

**Nam mô A Di Đà Phật.**

**Nam-mô Ý Kiến Phật.**

**Nam-mô Cường Tinh Tấn Phật.**

**Nam-mô Thượng Quang Phật.**

**Nam-mô Đức Tụ Phật.**

**Nam-mô Vô Cấu Tư Duy Phật.**

**Nam-mô Tụ Âm Phật.**

**Nam-mô Vô Lượng Oán Phật.**

**Nam-mô Công Xảo Xả Ác Thú Phật.**

**Nam-mô Vô Vi Quang Phong Phật.**

**Nam-mô Ngũ Lạc Độ Phật.**

**Nam-mô Thoan Độ Phật.**

**Nam-mô Điều Biện Ý Phật.**

**Nam-mô Phiền Giáo Phật.**

**Nam-mô Ý Xa Phật.**

**Nam-mô Đức Thiện Quang Phật.**

**Nam-mô Kiên Hoa Phật.**

**Nam-mô Tụ Ý Phật.**

**Nam-mô Ni Câu Loại Thọ Vương Phật.**

**Nam-mô Vô Thường Trung Vương Phật.**

**Nam-mô Nguyệt Thanh Phật.**

**Nam-mô Sắc Như Chiên-đàn Phật.**

**Nam-mô Nhật Nội Phật.**

**Nam-mô Đức Tạng Phật.**

**Nam-mô Tu-di Lực Phật.**

**Nam-mô Ma-ni Châu Phật.**

**Nam-mô Kim Cang Vương Phật.**

**Nam-mô Hoa Quang Phật.**

**Nam-mô Nhân Trung Tôn Phật.**

**Nam-mô Sư Tử Bộ Phật.**

**Nam-mô Năng Nhân Hóa Phật.**

**Nam-mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh.**

**Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát.**

## HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước giai hồi hương  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh  
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não  
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

**Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh  
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.**

**Nguyện dĩ thử công đức  
Phổ cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dữ chúng sanh  
Giai cộng thành Phật đạo.**

## PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đối Phật tiền, thành tâm phúng tụng Đại-thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử .... chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: Âm siêu dương thới, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam-mô A Di Đà Phật

## QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể  
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,  
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,  
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này**

**Hướng về khắp tất cả**

**Đệ tử và chúng sanh**

**Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.